

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC BÌNH
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2020/HS-ST
Ngày 01-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Giang

Bà Lý Thị Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Thị Hồng Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nông Ngọc Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2020/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2020, đối với các bị cáo:

1. Hoàng Văn D, sinh ngày 14 tháng 8 năm 1995 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn P, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Nguyên lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Hải V và bà Nông Thị H; chưa có vợ, con; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Ngày 13-5-2015, bị cáo bị Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 750.000 đồng về hành vi Cố ý gây thương tích; chưa bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giữ ngày 25-3-2020, bị tạm giam từ ngày 28-3-2020 đến nay, có mặt.

2. Hoàng Văn Q, sinh ngày 20 tháng 5 năm 1995 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Nguyên lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn S và bà Lành Thị V; có vợ Hoàng Thị T, có 02 con; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Tại Bản án hình sự phúc thẩm số: 50/2016/HSPT ngày 20-9-2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn, bị cáo bị xử phạt 09 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý

kỷ luật; bị bắt tạm giữ ngày 25-3-2020, bị tạm giam từ ngày 28-3-2020 đến nay, có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Hà Văn V, sinh năm 1993; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn D là người nghiện ma túy, khoảng 09 giờ 00 phút ngày 24-3-2020, Hoàng Văn D đi đến khu vực ngã ba thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn mua 01 gói ma túy Heroine giá 200.000 đồng với một người nam giới (không biết tên, tuổi) về sử dụng một phần. Đến 14 giờ 00 phút cùng ngày, Hà Văn V đã gọi điện cho Hoàng Văn D hỏi mua ma túy và được Hoàng Văn D đồng ý. Sau đó, Hoàng Văn D đưa cho Hoàng Văn Q (là người cùng nghiện ma túy) 01 gói ma túy và bảo mang đi bán cho Hà Văn V với giá 200.000 đồng.

Khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày, Hoàng Văn D và Hoàng Văn Q cùng bàn bạc đi ra thành phố L, tỉnh Lạng Sơn mua ma túy, một phần để sử dụng, một phần bán lại cho các đối tượng khác để kiếm lời. Hoàng Văn Q không có tiền nên đã đưa điện thoại cho Hoàng Văn D đi cầm cố được 1.200.000 đồng và Hoàng Văn D góp thêm 800.000 đồng. Góp tiền xong, cả hai cùng bắt xe ra thành phố L, tỉnh Lạng Sơn mua 01 gói ma túy Heroine với một người đàn ông (không biết tên tuổi) với giá 2.000.000 đồng. Sau đó, cả hai đón xe khách về thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn và thuê phòng 303 Nhà nghỉ Đ để chia ma túy ra thành nhiều gói nhỏ vừa sử dụng cho bản thân, vừa để bán, cụ thể: Ngày 24-3-2020, Hoàng Văn Q bán cho một thanh niên tên T 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng. Ngày 25-3-2020, Hoàng Văn Q tiếp tục bán cho T 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng; bán cho Hà Văn V 02 gói ma túy với giá 360.000 đồng; bán cho Vi Văn V 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng. Ngày 25-3-2020, Hoàng Văn D bán cho Vi Văn B 02 gói ma túy với giá 360.000 đồng; bán cho Vi Văn C 03 gói ma túy với giá 560.000 đồng; bán cho Lã Tuấn V 01 gói ma túy nhưng do là bạn bè quen biết nhau nên không lấy tiền. Toàn bộ số tiền bán ma túy Hoàng Văn Q đều đưa lại cho Hoàng Văn D và cả hai đã cùng nhau chi tiêu cá nhân hết.

Khoảng 15 giờ 20 phút ngày 25-3-2020, cơ quan chức năng đã phát hiện bắt quả tang tại thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, Hoàng Văn D có hành vi cất dấu bên trong mũ bảo hiểm đang đội trên đầu có 01 gói giấy bạc và 02 gói giấy trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng.

Bản kết luận giám định số: 116/KL-PC09 ngày 27-3-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng đựng trong 01 gói giấy bạc gửi đến giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng là 0,029 gam (đã trừ bì); chất bột màu trắng đựng trong 02 gói giấy trắng gửi đến giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng là 0,094 gam (đã trừ bì).

Bản cáo trạng số: 33/CT-VKSLB, ngày 12 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố các bị cáo Hoàng Văn D, Hoàng Văn Q về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Hoàng Văn D, Hoàng Văn Q khai nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo Hoàng Văn D thừa nhận chiếc điện thoại OPPO đang bị thu giữ là chiếc điện thoại bị cáo dùng liên lạc với các đối tượng nghiện ma túy để thực hiện việc mua bán ma túy.

Người làm chứng anh Hà Văn V tại cơ quan điều tra trình bày: Do có sử dụng ma túy nên sáng ngày 24-3-2020 và chiều ngày 25-3-2020 anh đã liên lạc điện thoại với Hoàng Văn D hỏi mua ma túy. Sau đó, anh đã được Hoàng Văn Q đến đưa cho ma túy tổng cộng 03 gói ma túy với tổng số tiền 560.000 đồng. Sau khi mua được ma túy anh đã sử dụng hết cho bản thân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn D, Hoàng Văn Q phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Hoàng Văn D từ 08 đến 08 năm 06 tháng tù; xử phạt bị cáo Hoàng Văn Q từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo vì các bị cáo nghiện chất ma túy, không có nghề nghiệp, không có tài sản. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO. Các biện pháp tư pháp: Truy thu của mỗi bị cáo số tiền 940.000 đồng do phạm tội mà có sung vào ngân sách Nhà nước. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo Hoàng Văn D, Hoàng Văn Q: Các bị cáo đã nhận thấy lỗi lầm của bản thân, các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Phiên tòa mở lần thứ 1, người làm chứng vắng mặt, nhưng trước đó đã có lời khai ở Cơ quan điều tra. Căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với Kết luận giám định và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; do đó, có căn cứ xác định: Ngày 24-3-2020, Hoàng Văn D đi mua 01 gói ma túy Heroine giá 200.000 đồng, sau đó dùng một phần, phần còn lại thông qua Hoàng Văn Q bán cho Hà Văn V với giá 200.000 đồng. Cùng ngày, Hoàng Văn D và Hoàng Văn Q bàn bạc cùng nhau góp tiền mua 01 gói ma túy với giá 2.000.000 đồng. Sau đó, thuê phòng tại Nhà nghỉ Đ và chia ma túy ra thành nhiều gói nhỏ vừa để sử dụng, vừa để bán. Trong các ngày 24 và 25-3-2020, Hoàng Văn D và Hoàng Văn Q tiếp tục bán ma túy cho các đối tượng nghiện sau: Bán cho một thanh niên tên T 02 lần, mỗi lần 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng; bán cho Vi Văn B 02 gói ma túy với giá 360.000 đồng; bán cho Vi Văn C 03 gói ma túy với giá 560.000 đồng; bán cho Hà Văn V 02 gói ma túy với giá 360.000 đồng; bán cho Vi Văn V 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng; bán cho Lã Tuấn V 01 gói ma túy nhưng do là bạn bè quen biết nhau nên không lấy tiền. Với hành vi trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Hoàng Văn D, Hoàng Văn Q phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Việc tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy cũng như tệ nạn ma túy nói chung đang làm băng hoại đạo đức xã hội và là nguyên nhân làm phát sinh các loại tệ nạn xã hội khác. Chúng ta đều biết ma túy là loại độc dược gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý, đây là loại độc dược gây hại cho sức khỏe của con người. Hiện nay, việc đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy đang là nhiệm vụ cấp bách của toàn xã hội. Chính vì vậy, mọi hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy đều phải bị xử lý nghiêm minh theo đúng quy định của pháp luật.

[5] Đây là một vụ án hình sự mang tính chất đồng phạm giản đơn do hai bị cáo cùng cố ý thực hiện tội phạm. Các bị cáo cùng phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình đã gây ra và cùng phải chịu một chế tài do điều luật đó quy định, xong về nguyên tắc mỗi người đồng phạm phải chịu trách nhiệm độc lập về việc cùng thực hiện hành vi phạm tội, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự liên quan đến bị cáo nào thì áp dụng đối với riêng bị cáo đó.

[6] Bị cáo Hoàng Văn D là người khởi xướng, góp tiền và trực tiếp giao dịch việc mua ma túy về bán kiếm lời, trực tiếp thực hiện việc bán ma túy. Bị

cáo Hoàng Văn Q sau khi được bị cáo Hoàng Văn D trao đổi, đã đem tài sản đi cầm cố để góp tiền mua ma túy về bán kiếm lời; trực tiếp thực hiện việc bán ma túy. Như vậy, bị cáo Hoàng Văn D có vai trò cao hơn bị cáo Hoàng Văn Q.

[7] Ngày 13-5-2015, Hoàng Văn D bị Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã xử phạt 750.000 đồng về hành vi Cố ý gây thương tích (đã được xóa). Tại Bản án hình sự phúc thẩm số: 50/2016/HSPT ngày 20-9-2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã xử phạt Hoàng Văn Q 09 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản (đã được xóa). Ngoài ra, các bị cáo đều là người nghiện chất ma túy. Điều đó thể hiện các bị cáo có nhân thân không tốt.

[8] Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Ông nội của bị cáo Hoàng Văn D được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Chiến thắng hạng ba. Ông nội của bị cáo Hoàng Văn Q được Nhà nước tặng thưởng Huy chương Kháng chiến hạng nhất. Bị cáo Hoàng Văn Q là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc diện trợ giúp pháp lý. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cả hai bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[9] Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[10] Các bị cáo nhận thức rõ hành vi mua bán ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của các bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, không những vậy mà còn tạo điều kiện, lôi kéo các đối tượng nghiện chất ma túy lao sâu vào con đường tệ nạn xã hội. Vì vậy, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới có thể giáo dục các bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội và phòng ngừa chung.

[11] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng; do đó, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thể hiện: Các bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, không có tài sản, nghiện chất ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[12] Các biện pháp tư pháp: Các bị cáo đã bán ma túy thu lợi với số tiền 1.880.000 đồng, số tiền này cả hai bị cáo đã cùng nhau chi tiêu cá nhân hết. Đây là tiền do phạm tội mà có nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 cần truy thu mỗi bị cáo 940.000 đồng để sung vào ngân sách Nhà nước.

[13] Đối với Vi Văn B, Vi Văn C, Vi Văn V là các đối tượng nghiện ma túy đã mua ma túy và Lã Tuấn V đã được cho ma túy hiện không có mặt tại địa phương; đối với người mua ma túy tên T do Hoàng Văn Q không rõ họ, tên địa

chỉ cụ thể nên không có căn cứ để xem xét các đối tượng này. Đối với Hà Văn V là người nghiện chất ma túy, mua ma túy về sử dụng cho bản thân, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã lập hồ sơ đề nghị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

[14] Đối với người nam giới đã bán ma túy cho Hoàng Văn D tại ngã ba thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn và người nam giới đã bán ma túy cho Hoàng Văn D, Hoàng Văn Q tại khu vực chợ Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; do các bị cáo không rõ tên tuổi, địa chỉ, Cơ quan điều tra không làm rõ được để xử lý trong vụ án.

[15] Về vật chứng: Đối với ma túy Heroine là vật thuộc loại do Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động OPPO do có dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[16] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[17] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra, đúng với các quy định của pháp luật về xử lý đối với hành vi trên nên chấp nhận.

[18] Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định theo quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, điểm a khoản 1 Điều 46, điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Hoàng Văn D, Hoàng Văn Q;

Căn cứ khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 293, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn D, Hoàng Văn Q phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Hình phạt

2.1. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn D 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 25-3-2020.

2.2. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Q 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 25-3-2020.

3. Về xử lý vật chứng

3.1. Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì ghi "Vật chứng thu giữ của Hoàng Văn D" (cũ), có chữ ký cùng tên của Giám định viên Hoàng Đình C, trợ lý giám định và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 01 (một) gói giấy bạc (cũ) đựng 0,016 gam chất ma túy Heroine (phần hao hụt do làm giám định hết); 01 (một) gói giấy đựng 0,076 gam chất ma túy Heroine và toàn bộ vỏ bao gói (cũ).

3.2. Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh - đen, dạng màn hình cảm ứng; số IMEI1: 862006044433617, số IMEI 2: 862006044433609, tình trạng máy cũ, màn hình bị vỡ, đã qua sử dụng, bên trong máy gắn 01 (một) thẻ sim Viettel có số thuê bao 0962.343.354.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13-8-2020).

4. Các biện pháp tư pháp

4.1. Truy thu của bị cáo Hoàng Văn D số tiền 940.000 đồng (chín trăm bốn mươi nghìn đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

4.2. Truy thu của bị cáo Hoàng Văn Q số tiền 940.000 đồng (chín trăm bốn mươi nghìn đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

5. Về án phí: Các bị cáo Hoàng Văn D, Hoàng Văn Q, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an h. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA h. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS h. L, tỉnh Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ CA h. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Các bị cáo;
-
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Thị Hoa

